

Số: **44** /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **01** tháng **6** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 số 43/2024/QH15;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 228/TTr-SNNMT ngày 23/3/2026, Báo cáo số 300/BC-SNNMT ngày 28/4/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan có chức năng quản lý đất đai.
- Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất tôn giáo.

Điều 2. Hạn mức giao đất tôn giáo

1. Tại các phường: Không quá 3.000 m².

2. Tại các xã: Không quá 5.000 m².

3. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhu cầu giao đất tôn giáo lớn hơn quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện đã được phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 hoặc chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh được phân bổ đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp hoặc quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định diện tích đất giao cho từng trường hợp cụ thể.



Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01. tháng 6. năm 2026.
2. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đã được Nhà nước có thẩm quyền giao đất tôn giáo trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục sử dụng đất theo diện tích đất tôn giáo đã được Nhà nước giao đất; trường hợp đã có văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đồng ý chủ trương giao đất tôn giáo trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa được giao đất thì được tiếp tục xem xét giao đất theo diện tích đã xác định tại văn bản chủ trương giao đất.

3. Quyết định này bãi bỏ:

- a) Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) Quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- b) Điều 10, Điều 11, khoản 3 Điều 12 Quy định các hạn mức về giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

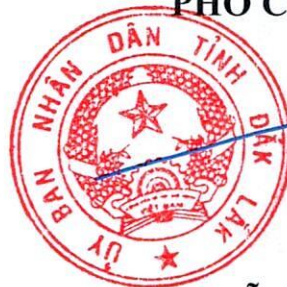
1. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch được lập theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, xem xét nhu cầu sử dụng đất của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đảm bảo phù hợp với hạn mức giao đất tôn giáo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 của Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*kt*

Nơi nhận: *✓*

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&MT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các phòng CM của VP UBND tỉnh;
- TTCN&Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTKT (ttd 03b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Văn

